

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – ĐẮK LẮK**

Bản án số: **13/2025/HS-ST**
Ngày: 19-9-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Duyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Thanh Khánh (Giáo viên).
- Ông Nguyễn Văn Thụ (Cán bộ hưu trí).

Thư ký phiên tòa: bà Võ Thị Cẩm Mỹ - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đắk Lắk;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 08/9/2025, đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh ngày 17/01/2001, tại tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk), tên gọi khác: không; nơi đăng ký thường trú: khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: khu phố M, phường H, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Võ Văn N, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị Thu T, sinh năm 1962; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 11/12/2024, Công an phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là Công an phường H, tỉnh Đắk Lắk) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0015552/QĐ-XPHC, xử phạt số tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 23/01/2025 (Có mặt).

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn N1 – Luật sư ký hợp đồng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ. Có mặt.

** Bị hại:* Bà Huỳnh Đào Lan A, sinh ngày 29/05/2009; Địa chỉ: thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Bà Đào Thị T1, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt.

- Ông Huỳnh Tấn V, sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Lương Anh T2 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Võ Văn N, sinh năm 1970; Địa chỉ: khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02/2024, Võ Văn H đi chơi tại thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk) thì quen biết với Huỳnh Đào Lan A, sinh ngày 29/5/2009, trú ở: thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên (nay là thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk). Sau đó, H và Anh kết bạn qua facebook và thường xuyên liên lạc nói chuyện với nhau rồi nảy sinh tình cảm. Đến khoảng từ tháng 5/2024 đến tháng 10/2024, H và A đã có 04 lần giao cấu với nhau, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 00 phút không nhớ ngày trong tháng 5/2024, H và A đến ăn nhậu với bạn của H tại quán V1 thuộc khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk). Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H say nên bảo A chở đến nhà nghỉ Á thuộc khu phố P, phường H, tỉnh Đắk Lắk để nghỉ ngơi, khi đến nhà nghỉ H và A thuê phòng số 102. Tại đây, Anh lấy bao cao su bao vào dương vật của H, sau đó A ngồi lên người H và dùng tay đưa dương vật vào âm hộ để giao cấu khoảng 05 phút thì xuất tinh. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, H và A lấy xe ra về.

Lần thứ hai: Vào buổi sáng không nhớ ngày trong tháng 7/2024, H tổ chức sinh nhật cho A tại nhà của H ở khu phố M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là khu phố M, phường H, tỉnh Đắk Lắk). Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, H và A vào phòng ngủ của H để giao cấu với nhau khoảng 03 đến 04 phút thì H xuất tinh ra bên ngoài.

Lần thứ ba: Vào buổi sáng không nhớ ngày trong tháng 9/2024, H và Anh nói chuyện qua mạng xã hội facebook thì Anh rủ H đến nhà Anh tại thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên (nay là thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk) chơi. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, H và A vào phòng ngủ của Anh để giao cấu với nhau khoảng 03 đến 04 phút thì H xuất tinh ra bên ngoài.

Lần thứ tư: Vào buổi sáng không nhớ ngày trong tháng 10/2024, H đang ở nhà tại khu phố M, phường H, tỉnh Đắk Lắk thì Anh đi xe đạp điện đến nhà của

H, sau đó H chở A đi ăn xong. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, H chở A về nhà của H để nghỉ ngơi thì A rủ H quan hệ tình dục nên H và A tự cởi quần áo ra, rồi giao cấu khoảng 03 đến 04 phút thì H xuất tinh vào bên trong âm hộ của A.

Đến ngày 29/11/2024, Anh có biểu hiện mang thai nên H chở Anh đến phòng khám B tại phường T, tỉnh Đắk Lắk khám siêu âm thì được biết Anh đã mang thai 06 tuần tuổi. Ngày 24/12/2024, bà Đào Thị T1 (mẹ đẻ của A) phát hiện Anh có thai nên đưa Anh đến cơ quan Công an tố cáo. Sau đó, Huỳnh Đào Lan A bị sảy thai.

Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 565/KLTDTE-PYPY ngày 28/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: Toàn bộ thân thể nạn nhân và bộ phận sinh dục ngoài không phát hiện vết tích hay tổn thương. Màng trinh có vết rách cũ vị trí 05 giờ. Qua quá trình giám định, kết quả cận lâm sàng, xác định Huỳnh Đào Lan A tại thời điểm giám định có thai khoảng 09 tuần tuổi.

Về dân sự: Võ Văn H đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại Anh số tiền 15.000.000 đồng, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSKV12 ngày 05/09/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Võ Văn H thành khẩn khai nhận như lời khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan sai.

* Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên truy tố theo cáo trạng số: 15/CT-VKSKV12 ngày 05/09/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nhưng thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

* Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận đối đáp: thống nhất theo tội danh, điều luật mà Kiểm sát viên luận tội bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo tự khai nhận ra các lần giao cấu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hơn mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên.

* Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: thống nhất theo tội danh, điều luật mà Kiểm sát viên luận tội bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

* Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của Luật sư, không áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo bị phát giác, nên không thoả mãn điểm h khoản 1 Điều 4 Bộ luật Tố tụng hình sự về tình tiết người phạm tội tự thú.

* Bị cáo Võ Văn H thống nhất theo lời bào chữa của Luật sư, không nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn H và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đều có giá trị chứng minh.

[2] Về hành vi bị truy tố: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Từ tháng 5/2024 đến tháng 10/2024 tại phường H và xã P, tỉnh Đắk Lắk, do có quan hệ tình cảm, Võ Văn H (trên 18 tuổi) đã 04 lần thực hiện hành vi giao cấu với Huỳnh Đào Lan A dưới 16 tuổi.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện nhận thức về hành vi tình dục, giới tính và tác hại của việc sinh hoạt tình dục quá sớm của người nữ dưới 16 tuổi có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe sinh sản sau này nhưng bị cáo đã 04 lần thực hiện việc giao cấu với bị hại A. Kết quả siêu âm ngày 19/12/2024 xác định bị hại Huỳnh Đào Lan A có thai khoảng 09 tuần tuổi (BL 41) nhưng sau đó thì bị sảy thai nên không có cơ sở để giám định ADN để xác định thai nhi của bị hại là do bị cáo H gây ra nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đắk Lắk không truy tố bị cáo H với tình tiết định khung “Làm nạn nhân có thai” là phù hợp, có căn cứ. Do đó, Cáo trạng số 15/CT-VKSĐH ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Võ Văn H tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo: Mặc dù bị hại chủ động và tự nguyện đồng ý nhưng tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị hại trong độ tuổi 15 (dưới 16 tuổi), bị hại nhận thức chưa đầy đủ về hành vi tình dục, giới tính và tác hại của việc sinh hoạt tình dục quá sớm có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe sinh sản sau này. Hành vi bị cáo gây ra với lỗi cố ý là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, không những gây tác hại đến sự phát triển nhân cách và ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại mà còn ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe trực tiếp đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 11/12/2024, bị Công an phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (nay là Công an phường H, tỉnh Đắk Lắk) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4.2] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường 15.000.000 đồng cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo là người mù chữ nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị hại tự nguyện giao cấu nhiều lần; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, tha thiết đề nghị Tòa giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - là những

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không thoả mãn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 Bộ luật Tố tụng hình sự như đối đáp của Kiểm sát viên “Tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện” nên không chấp nhận. Khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, để bị cáo được an tâm cải tạo.

[5] Hiện nay, tình trạng xâm phạm tình dục ở trẻ em đang là vấn nạn được dư luận xã hội hết sức quan tâm, ngày càng diễn biến phức tạp. Mặt khác, bị cáo còn xâm phạm tình dục bị hại nhiều lần trong khoảng thời gian dài, bị cáo có nhân thân xấu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 3 năm đến 10 năm tù, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, ông Võ Văn N (cha bị cáo) tự nguyện cho bị cáo 5.000.000 đồng bồi thường cho bị hại, tổng cộng bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) cho bị hại và bị hại đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nhưng thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Phạt: Bị cáo **Võ Văn H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí cho cáo Võ Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSNDKV12-Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk ;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Duyên